



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYENH KIEM CON TRI
Last Middle First

Current Address: 124 C Dc Vinh Hoi P. 7. Q. 4 TPHCM

Date of Birth: 01/08/1944 Place of Birth: Bien Tre

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/25/76 To 01/09/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Tammy Nguyen Crisp</u>	_____
<u>C & H Enterprises</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ĐB NV
TÂN-HIỆP
Số 1972/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V.N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRAI

Theo Thông tư số 906-BCA/TT ngày 31-5-1961 của ĐB NV
Thị hành an ninh, quyết định tha số 176 ngày 28-12-1980
của... ĐB NV...

Nay cấp giấy ra trài cho anh, chị có tên sau đây.
Họ tên khai sinh: HUYNH-KIEM-CON-TRAI

Năm sinh: 1944

Nơi sinh: Bến Tre

Nơi đăng ký NKTT trước khi bị bắt.

Ka Phước Thành, Châu Thành Bến Tre.

Cán bộ: Trung úy Sĩ hàng quân Huân luyện.

Bị bắt ngày: 25-6-75 Anh bắt TTCT.

Nay về cư trú tại:

Nay cho về: 124^c Chung cư Vĩnh Hội, 3.7. 24 TP. Hồ Chí Minh.

Nhân xét qua trình cải tạo
(Quản chế 12 tháng)

Làm tay ngon trài
của: HUYNH-KIEM-CON-TRAI
Số ban số: 008/68
lập tại: TÂN-HIỆP.

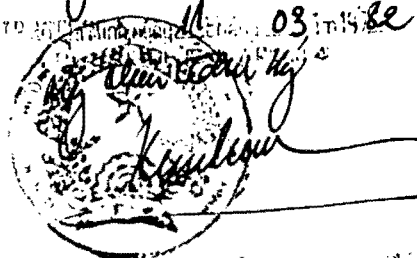
Họ tên người ký
người được cấp giấy
(Ký tên)

Ngày 09-01-1981
Giám Thị:

(Làm tay) **ĐÃ THU LỆ PH** HUYNH-KIEM-CON-TRAI

Sao y bản chính 27/01/81

Phạm Ngọc Đường
(Ký tên và đóng dấu)



Trần Văn Hùng

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

~~Tỉnh Tây Ninh~~

Quận ~~Phước Khương~~

Xã ~~Thới Hiệp Thạnh~~

Số hiệu ~~837~~



TRÍCH LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỨ

Tên họ người chồng ~~Huỳnh Kiêm Côn Trĩ~~

nghề nghiệp ~~Quân Nhân~~

sinh ngày ~~8~~ tháng ~~1~~ năm ~~1944~~

tại ~~An Phước (Kiến Hòa)~~

cư sở tại ~~/~~

tạm trú tại ~~Thới Hiệp Thạnh~~

Tên họ cha chồng ~~Huỳnh Kim Lưu (Chết)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ chồng ~~Trần Thị Thuần (Sống)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ người vợ ~~Nguyễn Thị Thanh Châu~~

nghề nghiệp ~~Tư chức~~

sinh ngày ~~21~~ tháng ~~11~~ năm ~~1943~~

tại ~~Thới Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

cư sở tại ~~Thới Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

tạm trú tại ~~Thới Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

Tên họ cha vợ ~~Nguyễn Văn Khỏe (Chết)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ vợ ~~Nguyễn Thị Mai (Sống)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới ~~ngày một tháng mười hai năm một~~

~~ngàn chín trăm sáu mươi chín hai tám~~

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế ~~/~~

ngày ~~/~~ tháng ~~/~~ năm ~~/~~

tại ~~/~~

Trích y bản chính

~~Thới Hiệp Thạnh~~ ngày ~~17~~ tháng ~~1~~ năm ~~19~~ 69

Viên-chức Hộ-lic

Ủy Viên Hộ tịch

BỒI VĂN ME

Nhân chức chủ hộ ~~Nguyễn Thị Mai~~
Ủy Viên Hộ tịch xã ~~Thới Hiệp Thạnh~~
Tây Ninh ngày ~~22~~ tháng ~~12~~ năm ~~1969~~
KHOA SĨNH TRƯỞNG



VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHÂN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ án Kiên-hòa

Ngày 12 tháng 5 năm 1961

Số : 335/DTN

Án thiế-vi khai-sanh cho

Toà án Kiên-hòa xử về việc
Hộ trong phiên nhòm công khai
ngày 12 tháng 5 năm 1961
gồm có các ông :

Huỳnh kiêm Con-Trì

Chánh-Án : Ngô phượng Trường

Biện-Lý :

Lục-Sự : Đoàn văn Hông

đã lên bản Án như sau

BẢN ÁN

TOÀ-ÁN

Chiếu theo đơn của Huỳnh kim Lưu
xin án thiế-vi khai-sanh cho con.

BỞI CÁC LÊ ẤY :

Chứng nhau Huỳnh Kim-Lưu nhìn Huỳnh kiêm Con-Trì là con
tư sinh.

- Phán rằng: Huỳnh Kiêm Con-Trì, nam, sanh ngày 8/1/
1944 tại xã An-phước (Kiên-hòa) là con tư sinh của
Huỳnh kim Lưu và Trần thị Thuận.

Phán rằng án này thiế-vi khai-sanh cho Huỳnh kiêm Con-Trì
Đặt ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên xã An-phước
(Kiên-hòa)

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 8/1/1944
giữ lại lưu trữ công-văn xã trên
và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Đặt nguyên đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : ~~Phạm~~ Ngô phượng Trường, Đoàn văn Hông

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày Trúc-giang, ngày 15/6/61

Quyền 12, Tư 47, Số 887.

Thầu : 240\$00

GIA TIỀN	T
Con niêm	20\$00
Bằng lộc	5\$00
Con niêm	0\$50
Đầu chung	25\$50

TRÍCH Y BẢN CHÁNH
Kiên-hòa ngày 22 tháng 8 năm 1961
CHÁNH LỤC-SỰ
Đoàn văn Hông,

KHAI SANH

TRICH Y TRONG BO CHANH:

Thái-hiệp-Thanh
Ngày 23 tháng 8 ai 1968
Chủ-tịch UBND xã
Kien-ho-tich

Võ-văn-Thuận

Tên, họ ấu-nhi	Nguyễn thị Thanh-Châu
Phái	Con gái
Sinh	Vingt et un Novembre mil neuf
(Ngày, tháng, năm)	cent quarante trois
Tại	Maternité de Tây-Ninh
Cha	Nguyễn văn Khỏe
(Tên họ)	/
Tuổi	/
Nghề-nghiệp	Sécrétaire
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Mẹ	Nguyễn thị Mai
(Tên họ)	/
Tuổi	/
Nghề-nghiệp	Ménagère
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Vợ	Vợ chính
(Chính hay thứ)	Baptiste Hovan
Người khai	Quarante cinq ans
(Tên họ)	Médecin chef
Tuổi	Thái-hiệp-Thanh
Nghề-nghiệp	/
Cư-trú tại	Ngày khai
Người chứng thứ nhất	Phạm thị Thanh
(Tên họ)	Trente six ans
Tuổi	Sage Femme
Nghề-nghiệp	Thái-hiệp-Thanh
Cư-trú tại	Nguyễn ngươn Mạnh
Người chứng thứ nhì	Đix huit ans
(Tên họ)	Plantea
Tuổi	Thái-hiệp-Thanh
Nghề-nghiệp	Cư-trú tại

Làm tại xã Tây-Ninh le vingt et un Novembre 1968

Người khai, Baptiste Hovan
Hộ-tịch, Sảng (Ký-Tên)
Nhân chứng, Ký-Tên? Thành : Mạnh

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH TÂY-NINH

QUẬN PHÚ-KHƯƠI

XÃ THÁI-HIỆP-THÀNH

Số hiệu 612

ợ

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 19 tháng 10 năm 1973

Tên họ đứa trẻ	:	<u>NGUYỄN KIỂM BẢO-TRẦN</u>
Con trai hay con gái	:	<u>NỮ</u>
Ngày sanh	:	<u>Mười bảy tháng ba dương lịch năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba.</u>
Nơi sanh	:	<u>Thái-hiệp-thành</u>
Tên họ người cha	:	<u>Nguyễn Kiêm Côn-Trí</u>
Tên họ người mẹ	:	<u>Nguyễn thị Thanh-Châu</u>
Vợ chánh hay không có	:	<u>Tự chánh</u>
Hôn thú	:	<u>Đoạn PM số 307 Thái hiệp Thành ngày 1.12.69</u>
Tên họ người đứng khai	:	<u>Nguyễn thị Kim-Dũng</u>

TRÍCH LỤC V BẢN CHÁNH

Thái hiệp Thành ngày 14 tháng 3 năm 1973



VIỆN CHỨC HỘ-TỊCH

Võ văn Nhàn

Mã HT 3/P3

Quyền số 01-27

Ensign Lemhi Giang

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Cố Vấp

XÃ Thanh Mỹ Tây

**BỘ TRÍCH LỤC
KHAI-SANH**

Năm 19 61

Số hiệu 1041

Tên, họ ấu nhi	<u>ĐÔNG THỊ KIM OANH</u>
Phái	<u>Nữ</u>
Sanh (Ngày, tháng, năm)	<u>Ngày mười chín, tháng chín, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một (1955)</u>
Tại	<u>Nhà sanh Minh Tâm Thanh Mỹ Tây</u>
Cha (Tên, họ)	<u>ĐẶNG VĂN HAI</u>
Nghề	<u>Hải quân</u>
Cư trú tại	<u>Thanh Mỹ Tây</u>
Mẹ (Tên, họ)	<u>LÊ THỊ NƠ</u>
Nghề	<u>Nội trợ</u>
Cư trú tại	<u>Thanh Mỹ Tây</u>
Vợ (Chính hay thứ)	<u>Vợ chính</u>

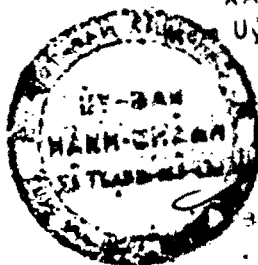
Trích y bốn chánh :

Thanh Mỹ Tây, ngày 4 tháng 7 năm 197 3

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH, ✓

XÃ-TRƯỞNG

Ủy-Viên Hộ-Tịch



ĐI VĂN GIANG

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4356/BNV/HC/27
ngày 3-8-70,

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC TÂN-HIỆP
Số 1972/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V.N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRAI

Theo thông-tử số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ
Thị hành an ninh, quyết định của số 176 ngày 28-12-1980
của... Bộ Nội vụ...

Nay cấp giấy ra-trai cho anh, chị có tên sau đây.

Họ tên khai sinh: HUYNH-KIEM-CON-TRI

Năm sinh: 1944

Nơi sinh: Bến Tre

Nơi đăng ký NKTT trước khi bị bắt.

Xã Phước Thạnh, Châu Thành Bến Tre.

Cán bộ: Trung úy Sĩ hàng quân Huân luyện.

Bị bắt ngày: 25-5-75 Anh bắt TTCT.

Nay về cư trú tại:

Nay cho về: 124 - Chung cư Vĩnh Hội, P.7, Q.4 TP. Hồ Chí Minh.

Nhân xét qua trình cải tạo
(Quản chế 12 tháng)

Làm tay ngon trở lại
của: HUYNH-KIEM-CON-TRI

Danh bạ số: 008168

Lập tại: TÂN-HIỆP.

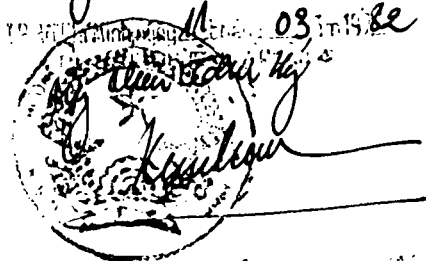
Họ tên đã ký
người được cấp giấy

(Ký tên)

(Làm tay)

ĐÃ THU LỆ PHỤ KIEM CON TRI

Sao y bản chính 27/01/81



Trần Văn Hùng

Ngày 09-01-1981

Giám Thị:

Phạm Ngọc Dương

(Ký tên và đóng dấu)

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

~~Tỉnh Tây Ninh~~

Quận ~~Phước Khương~~

Xã ~~Thái Hiệp Thạnh~~

Số hiệu ~~837~~

②

TRÍCH LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THƯ

Tên họ người chồng ~~Huỳnh Kiêm Côn Trí~~

nghề nghiệp ~~Quân nhân~~

sinh ngày ~~8~~ tháng ~~1~~ năm ~~1944~~

tại ~~An Phước (Kiến Hòa)~~

cư sở tại ~~/~~

tạm trú tại ~~Thái Hiệp Thạnh~~

Tên họ cha chồng ~~Huỳnh Kim Lưu (Chết)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ chồng ~~Trần thị Thuần (Sống)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ người vợ ~~Nguyễn thị Thanh Châu~~

nghề nghiệp ~~Tư chức~~

sinh ngày ~~21~~ tháng ~~11~~ năm ~~1943~~

tại ~~Thái Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

cư sở tại ~~Thái Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

tạm trú tại ~~Thái Hiệp Thạnh (Tây Ninh)~~

Tên họ cha vợ ~~Nguyễn Văn Khỏe (Chết)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên họ mẹ vợ ~~Nguyễn thị Mai (Sống)~~

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới ~~Ngày một tháng mười hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín tại~~

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước ~~giáo.~~

ngày ~~/~~ tháng ~~/~~ năm ~~/~~

tại ~~/~~

Trích y bản chính

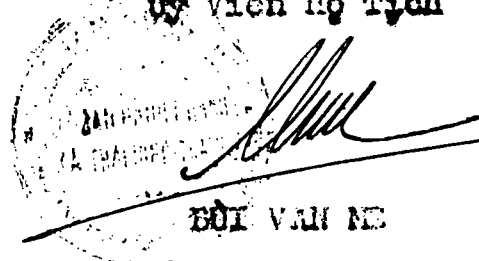
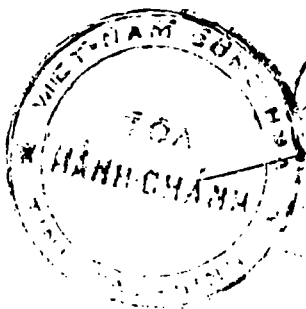
Nhân thư chữ ký ~~Nguyễn Thị Thanh~~
U.K.H. tiếp xử ~~Thái Hiệp Thạnh~~
Tây Ninh, ngày ~~22~~ tháng ~~12~~ năm ~~1969~~

KI PHÓ DÍNH TRƯỞNG

~~Thái Hiệp Thạnh~~ ngày ~~17~~ tháng ~~1~~ năm ~~19~~ 69

Viên-chức Hộ-tịch

Ủy Viên Hộ Tịch



Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận :

Thành phố, Tỉnh :

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Se

Quyền số.

[illegible]

Họ và tên :	Huỳnh Kim Thái An		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm :	Khu, làm tháng mười một Năm một chín tám một (15-11-1981)			
Nơi sinh	Đà Nẵng - Đức Chính			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Huỳnh Kim Côn Trĩ 1943		Nguyễn Thị Thanh Châu 1943	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân Nhà Chung cư Đức Hòa (tạm trú)		Chợ việ Nhà Chung cư Đức Hòa	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Huỳnh Kim Côn Trĩ			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm

Đang ký ngày 18 tháng 11 năm 1981

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

ký tên đóng dấu

CHANH VAN PHONG

Emador Linh Giang



VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH TÂY-NINH

QUẬN PHÚ-KHUY

XÃ Thái-hiệp-Thành

Số hiệu 612

VS

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

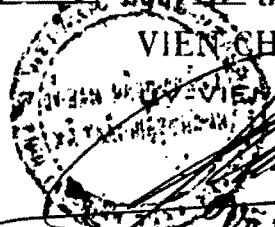
Lập ngày 19 tháng 3 năm 1973

Tên họ đứa trẻ	:	<u>TRẦN KIỂM BẢO-TRẦN</u>
Con trai hay con gái	:	<u>NỮ</u>
Ngày sanh	:	<u>Mười bảy tháng ba dương lịch năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba.</u>
Nơi sanh	:	<u>Thái-hiệp-Thành</u>
Tên họ người cha	:	<u>Nguyễn Kiêm Côn-Trí</u>
Tên họ người mẹ	:	<u>Nguyễn thị Thanh-Châu</u>
Vợ chánh hay không có	:	<u>Tự chánh</u>
Hôn thú	:	<u>Họ KI số 287 Thái hiệp Thành ngày 1.12.69</u>
Tên họ người đứng khai	:	<u>Nguyễn thị Kim-Ngọc</u>

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Thái hiệp Thành ngày 14 tháng 3 năm 19 73

VIỆN CHỨC HỘ-TỊCH



Đỗ Văn Nhân

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-ĐIỆN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ án Kiên-hòa

Ngày 12 tháng 5 năm 1961

Số : 335/DTN

Ấn thể-vi khai-sanh cho

Huỳnh kiêm Con-Trí

Chánh-Án: Ngô phượng Trường

Biện-Lý :

Lục-Sự : Đoàn văn Hường

Toà án Kiên-hòa xử về việc

Hộ trong phiên nhóm công khai

ngày 12 tháng 5 năm 1961

gồm có các ông :

đã lên bản án như sau

BẢN ÁN

TOA-ÁN

Chiếu theo đơn của Huỳnh kim Lưu

xin ấn thể-vi khai-sanh cho con.

Bởi các LÊ ẤY:

Chúng nhận Huỳnh Kim-Lưu nhận Huỳnh kiêm Con-Trí là con

tr sinh.

- Phán rằng: Huỳnh Kiêm Con-Trí, nam, sanh ngày 8/1/

1944 tại xã An-phước (Kiên-hòa) là con tr sinh của

Huỳnh kim Lưu và Trần thị Thuận.

Phán rằng án này thể-vi khai-sanh cho Huỳnh kiêm Con-Trí

Đã ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên xã An-phước
(Kiên-hòa)

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày 8/1/1944

giữ lại lưu trữ công-văn xã trên

và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Đã nguyên đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên: ~~Phạm~~ Ngô phượng Trường, Đoàn văn Hường

Trước-bạ tại Phòng Ba (Sài Gòn) ngày Trục-giang, ngày 15/6/61

Quyền 12, Tư 47, Số 887.

Thấu : 240\$00

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

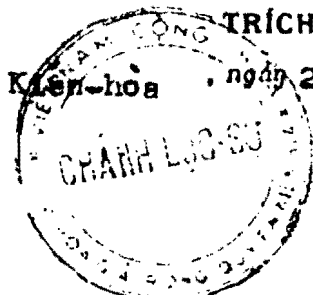
Kiên-hòa, ngày 22 tháng 8 năm 1961

CHÁNH LỤC-SỰ.

Đoàn văn Hường,



GIA TIỀN	T
Con niếm	20\$00
Công hồ	8\$00
Trên tại	0\$50
Ấn chung	28\$50



Số hiệu: 440

KHAI SANH

TRICH Y TRONG DO CHANH:

Thái-hiệp-Thanh
Ngày 23 tháng 8 năm 1960
Chủ-tịch UBHC xã
Kiến-hiệp-tịch

Võ-văn-Thuận

Tên, họ ấu-nhi	Nguyễn thị Thanh-Chau
Phái	Con gái
Sinh (Ngày, tháng, năm)	Vingt et un Novembre mil neuf cent quarante trois
Tại	Maternité de Tây-Ninh
Cha (Tên họ)	Nguyễn văn Khỏe
Tuổi	/
Nghề-nghiep	Sécétaire
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Mẹ (Tên họ)	Nguyễn thị Mai
Tuổi	/
Nghề-nghiep	Ménagère
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Vợ (Chánh hay thũ)	Vợ chánh
Người khai (Tên họ)	Baptiste Haven
Tuổi	Quarante cinq ans
Nghề-nghiep	Médecin chef
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Ngày khai	/
Người chứng thứ nhất (Tên họ)	Phạm thị Thành
Tuổi	Trente six ans
Nghề-nghiep	Sage Femme
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh
Người chứng thứ nhì (Tên họ)	Nguyễn người Hạnh
Tuổi	Dix huit ans
Nghề-nghiep	Planton
Cư-trú tại	Thái-hiệp-Thanh

Làm tại xã **Tây-Binh** ngày **10** tháng **11** năm **1960**

Người khai,
Baptiste Haven

Hộ-tịch
Sáng
(Ký-Tên)

Nhân chứng,
Ký-Tên? Thành
: Hạnh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Gò Vấp

XÃ Thạnh Mỹ Tây

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

Năm 1961

Số hiệu 1041

Tên, họ ấu nhi	ĐƯƠNG THỊ KIM OANH
Phái	Nữ
Sinh	Ngày mười chín, tháng chín, năm một ngàn chín trăm sáu mươi một (1955)
(Ngày, tháng, năm)	
Tại	Nhà sanh Minh Tâm Thạnh Mỹ Tây
Cha	ĐƯƠNG VĂN HAI
(Tên, họ)	
Nghề	Hải quân
Cư trú tại	Thạnh Mỹ Tây
Mẹ	LÊ THỊ NỜ
(Tên, họ)	
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	Thạnh Mỹ Tây
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

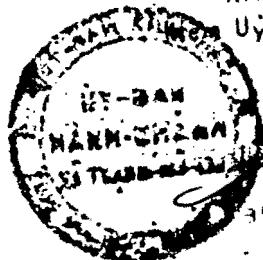
Trích y bốn chánh :

Thạnh Mỹ Tây, ngày 4 tháng 7 năm 1973

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

XÃ-TRƯỞNG

Ủy-Viên Hộ-Tịch



ĐẠI-VIÊN GIANG

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/27
ngày 3-8-70,